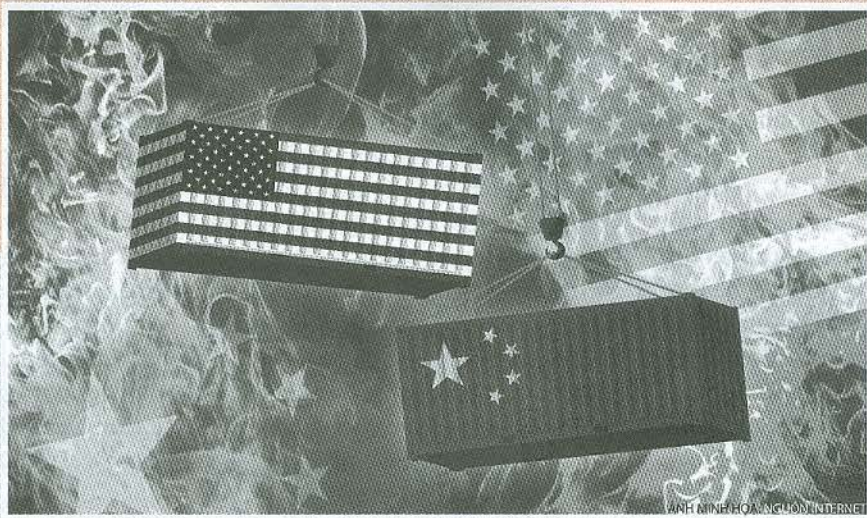


“Cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung và tác động đến kinh tế Việt Nam

► TS. BÙI THANH TUẤN

■ NGÀY NHẬN BÀI: 30/4/2020
■ NGÀY BIÊN TẬP: 5/4/2020
■ NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 29/5/2020



“Cuộc chiến” thương mại, còn gọi là chiến tranh mậu dịch, chiến tranh thương mại (trade war) là hiện tượng trong đó hai hay nhiều nước tăng thuế hoặc áp thêm các loại rào cản thương mại với nhau. Theo đó, chế độ bảo hộ hay chủ nghĩa bảo hộ sẽ đưa sản xuất hàng hóa ở mỗi nền kinh tế tiến dần đến tự cung tự cấp (đáp ứng nhu cầu tiêu dùng do nhập khẩu hạn chế) và dần phá vỡ trật tự thương mại quốc tế. Từ đầu năm 2018 đến nay, “cuộc chiến” thương mại giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới đã tác động mạnh mẽ tới nền kinh tế toàn cầu và Việt Nam cũng không nằm ngoài “vòng xoáy” này. Nghiên cứu đánh giá

những tác động sơ bộ từ “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung đến kinh tế Việt Nam, từ đó đưa ra một số kiến nghị, đề xuất ứng phó hạn chế tác động tiêu cực từ biến động lớn của nền kinh tế thế giới trong thời gian tới.

1. ĐÔI NÉT SƠ LƯỢC VỀ “CUỘC CHIẾN” THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG

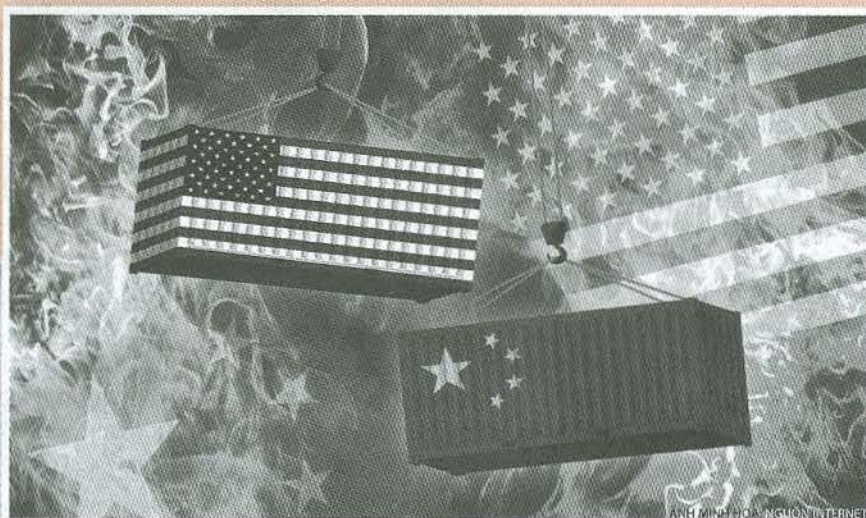
Thương mại Mỹ - Trung Quốc tăng nhanh sau khi hai nước chính thức tái lập quan hệ ngoại giao vào tháng 01/1979, ký thỏa thuận thương mại song phương vào tháng 7/1979 và đưa ra quy tắc đối xử tối huệ quốc (MFN) từ năm 1980. Cũng trong năm 1980, tổng kim ngạch thương mại Mỹ

- Trung Quốc đạt khoảng 4 tỉ USD; Mỹ hưởng thặng dư 2,7 tỉ USD; Trung Quốc được xếp là đối tác thương mại lớn thứ 24, thị trường xuất khẩu lớn thứ 16 và là nguồn nhập khẩu lớn thứ 36 của Mỹ. Cho đến nay, tình hình đã thay đổi căn bản, Mỹ và Trung Quốc là hai đối tác thương mại lớn nhất của nhau: năm 2018, tổng thương mại hàng hóa của Mỹ với Trung Quốc là 659,8 tỉ USD, khiến Trung Quốc trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Mỹ và ngược lại. Tính từ năm 1980 đến 1990, Mỹ bị thâm hụt 10,4 tỉ USD; từ khi Trung Quốc gia nhập WTO (năm 2001) đến năm 2018, chỉ tính riêng trao đổi hàng hóa, thâm hụt giữa Mỹ và Trung Quốc

“Cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung và tác động đến kinh tế Việt Nam

► TS. BÙI THANH TUẤN

■ NGÀY NHẬN BÀI: 30/4/2020
■ NGÀY BIÊN TẬP: 5/4/2020
■ NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 29/5/2020



“**C**uộc chiến” thương mại, còn gọi là chiến tranh mậu dịch, chiến tranh thương mại (trade war) là hiện tượng trong đó hai hay nhiều nước tăng thuế hoặc áp thêm các loại rào cản thương mại với nhau. Theo đó, chế độ bảo hộ hay chủ nghĩa bảo hộ sẽ đưa sản xuất hàng hóa ở mỗi nền kinh tế tiến dần đến tự cung tự cấp (đáp ứng nhu cầu tiêu dùng do nhập khẩu hạn chế) và dần phá vỡ trật tự thương mại quốc tế. Từ đầu năm 2018 đến nay, “cuộc chiến” thương mại giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới đã tác động mạnh mẽ tới nền kinh tế toàn cầu và Việt Nam cũng không nằm ngoài “vòng xoáy” này. Nghiên cứu đánh giá

những tác động sơ bộ từ “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung đến kinh tế Việt Nam, từ đó đưa ra một số kiến nghị, đề xuất ứng phó hạn chế tác động tiêu cực từ biến động lớn của nền kinh tế thế giới trong thời gian tới.

1. ĐÔI NÉT SƠ LƯỢC VỀ “CUỘC CHIẾN” THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG

Thương mại Mỹ - Trung Quốc tăng nhanh sau khi hai nước chính thức tái lập quan hệ ngoại giao vào tháng 01/1979, ký thỏa thuận thương mại song phương vào tháng 7/1979 và đưa ra quy tắc đối xử tối huệ quốc (MFN) từ năm 1980. Cũng trong năm 1980, tổng kim ngạch thương mại Mỹ

- Trung Quốc đạt khoảng 4 tỉ USD; Mỹ hưởng thặng dư 2,7 tỉ USD; Trung Quốc được xếp là đối tác thương mại lớn thứ 24, thị trường xuất khẩu lớn thứ 16 và là nguồn nhập khẩu lớn thứ 36 của Mỹ. Cho đến nay, tình hình đã thay đổi căn bản, Mỹ và Trung Quốc là hai đối tác thương mại lớn nhất của nhau: năm 2018, tổng thương mại hàng hóa của Mỹ với Trung Quốc là 659,8 tỉ USD, khiến Trung Quốc trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Mỹ và ngược lại. Tính từ năm 1980 đến 1990, Mỹ bị thâm hụt 10,4 tỉ USD; từ khi Trung Quốc gia nhập WTO (năm 2001) đến năm 2018, chi tính riêng trao đổi hàng hóa, thâm hụt giữa Mỹ và Trung Quốc

Tóm tắt: Theo giới nghiên cứu quốc tế, “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung gây ra tác động tiêu cực tới kinh tế thế giới, nhưng đối với một số quốc gia, trong đó có Việt Nam thì có cả tác động tích cực. Bài viết đánh giá sơ bộ những tác động từ “cuộc chiến” này với nền kinh tế thế giới, với các nước ASEAN và Việt Nam, từ đó đưa ra kiến nghị, đề xuất nhằm tận dụng cơ hội, phát huy lợi thế, chủ động đối phó với nguy cơ, thách thức từ “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung, nhất là với những biến động của nền kinh tế thế giới sau đại dịch Covid-19 trong thời gian tới.

Từ khóa: “cuộc chiến” thương mại, Mỹ, Trung Quốc

"US-CHINA" TRADE WAR AND ITS IMPACT ON VIETNAM'S ECONOMY

Abstract: According to international researchers, the US-China trade war has negative impact on the world economy, but for some countries, including Vietnam, there is also positive effect. The paper gives preliminary assessment on the effects of this trade war to the world economy, ASEAN countries and Vietnam, from which to make recommendations and proposals in order to take advantage of opportunities, proactively dealing with risks and challenges from the US-China trade war, especially in the context of high fluctuations of the world economy post the Covid-19 pandemic.

Key words: trade war, America, China

tăng gấp 5 lần, từ 83,8 tỉ USD lên 419,2 tỉ USD, chiếm gần một nửa tổng thâm hụt thương mại của Mỹ (891,3 tỉ USD). Một số phân tích cho rằng, thâm hụt thương mại hàng hóa lớn của Mỹ với Trung Quốc cho thấy mối quan hệ thương mại không công bằng và gây tổn hại đến nền kinh tế Mỹ. Quan điểm này là nguyên nhân chính dẫn đến căng thẳng trong quan hệ và gây ra “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung Quốc. Đồng thời, Mỹ mong muốn Trung Quốc sẽ mở cửa thị trường cho doanh nghiệp và nhà đầu tư Mỹ cũng như thay đổi chính sách bảo vệ sở hữu trí tuệ, thay đổi cách mà quốc gia này có được công nghệ cao.

Mặc dù tình trạng thâm hụt thương mại với Trung Quốc đã diễn ra nhiều năm, nhưng đến thời của Tổng thống Donald Trump, Mỹ mới thực sự khởi động “cuộc chiến” thương mại với Trung Quốc. Ngày 20/4/2017, Tổng thống Trump yêu cầu tiến hành điều tra nhằm xác định

thếp do Trung Quốc và các nước khác sản xuất có đe dọa an ninh quốc gia Mỹ hay không, qua đó làm tăng khả năng Mỹ áp đặt các mức thuế mới và làm tăng giá cổ phiếu ngành thép của Mỹ. Ngày 8/3/2018, Tổng thống D.Trump đã ký sắc lệnh công bố áp mức thuế suất mới: 25% đối với mặt hàng thép và 10% đối với mặt hàng nhôm nhập khẩu. Ngay sau đó, các “đòn đánh” thuế quan của Mỹ liên tiếp diễn ra với quy mô ngày càng lớn. Vào tháng 4/2018, Tổng thống Trump tuyên bố kế hoạch tăng thuế lên mức 25% với 1.300 mặt hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Đáp trả hành động của Mỹ, ngày 2/4/2018, Bộ Thương mại Trung Quốc đã áp đặt thuế đối với 128 sản phẩm của Mỹ, bao gồm: Phế liệu nhôm, máy bay, ô tô, sản phẩm thịt lợn và đậu nành (có thuế suất tăng 25%), cũng như trái cây, hạt và ống thép (tăng 15%). Những phản ứng của 2 cường quốc càng ngày càng mạnh sau tuyên bố áp thuế nhập khẩu 25% của Chính quyền Tổng thống Trump

với các mặt hàng từ Trung Quốc, trong đó 90% mặt hàng này là nguyên liệu sản xuất.

Ngày 24/9/2018, Mỹ đã tuyên bố chính thức áp thuế 10% lên 200 tỉ USD hàng hóa Trung Quốc, nâng tổng giá trị hàng hoá chịu thuế của Trung Quốc vào Mỹ lên 250 tỉ USD. Ngày 10/5/2019, Mỹ chính thức tăng thuế nhập khẩu bổ sung từ 10% lên 25% đối với 200 tỉ USD hàng hóa từ Trung Quốc và khởi động trình tự pháp lý để áp thuế 25% đối với thêm 300 tỉ USD mặt hàng nhập khẩu nữa từ Trung Quốc.

Trung Quốc cũng tuyên bố bắt đầu tăng mức thuế đối với 60 tỉ USD hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ, vào ngày 1/6/2019 với các mức 25%, 20% hoặc 10%; đồng thời giữ nguyên nhóm đã áp thuế 5% trước đây. Ngày 29/6/2019, trong cuộc gặp song phương tại Hội nghị thượng đỉnh G20, lãnh đạo hai quốc gia đồng ý ngừng các biện pháp leo thang thuế quan và nói lại đàm phán. Tuy nhiên,

sau các cuộc đàm phán không mang lại kết quả vào cuối tháng 7/2019, Tổng thống D.Trump tiếp tục áp mức thuế 10% đối với 300 tỉ USD trong kim ngạch nhập khẩu còn lại của Trung Quốc. Tính đến hết năm 2019, sau 5 lần áp thuế, Mỹ đã áp dụng mức thuế 25% lên gói hàng hóa trị giá 250 tỉ USD và mức thuế 15% lên gói hàng hóa trị giá 120 tỉ USD của Trung Quốc. Ngày 5/8/2019, Mỹ tuyên bố Trung Quốc là nước thao túng tiền tệ.

Bên cạnh các biện pháp thuế quan, Mỹ tăng cường phối hợp với các đồng minh nhằm tạo ra “thế trận” cô lập về thương mại đối với Trung Quốc, như: phối hợp với Liên minh châu Âu (EU), Nhật Bản tổ chức nhiều cuộc thảo luận về chống hành vi thương mại không công bằng; cưỡng ép chuyển giao công nghệ; ra tuyên bố chung về cải cách WTO và xây dựng chiến lược thương mại chung đối phó với Trung Quốc; thống nhất với EU, Nhật Bản điều khoản ngăn chặn Trung Quốc ký FTA và tiếp cận các thị trường phát triển. Mỹ ráo riết đưa ra nhiều biện pháp ngăn chặn Trung Quốc tiếp cận công nghệ cao, trừng phạt một số tập đoàn công nghệ cao của Trung Quốc như Huawei, ZTE...

Sau 4 lần áp thuế trả đũa, Trung Quốc đã áp dụng mức thuế 25% lên gói hàng hóa trị giá 110 tỉ USD của Mỹ, tuy chưa bằng một nửa so với gói hàng hóa bị Mỹ áp thuế nhưng đây gần như là mức tối hạn mà Trung Quốc có thể áp thuế vì gói hàng hóa này đã tương đương với 85% kim ngạch Trung Quốc nhập khẩu từ Mỹ năm 2017. Cùng với đó, Trung Quốc thực hiện việc ngừng mua nông sản Mỹ, phá giá đồng Nhân dân tệ, đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường thay thế khác và tiến hành kiện Mỹ áp thuế ra WTO.

Trải qua 13 vòng đàm phán, trước sức ép thiệt hại nặng nề từ “cuộc chiến” thương mại mang đến, Trung Quốc đã phải chấp thuận những điều khoản có lợi cho Mỹ nhiều hơn nhằm

đạt được Thỏa thuận thương mại giai đoạn 1. Trung Quốc cam kết sẽ mua từ Mỹ ít nhất 32 tỉ USD hàng nông sản trong vòng 2 năm; hơn 52 tỉ USD các sản phẩm năng lượng như: dầu thô, khí tự nhiên hóa lỏng và nhiên liệu hóa dầu từ Mỹ; gần 40 tỉ USD các dịch vụ, bao gồm dịch vụ tài chính và khoảng 77,7 tỉ USD các hàng hóa công nghiệp Mỹ (tổng cộng hơn 200 tỉ USD). Đổi lại, Mỹ cam kết sẽ không áp thêm thuế quan lên hàng hóa Trung Quốc nhưng sẽ không dỡ bỏ hoàn toàn các mức thuế quan đã áp; chỉ giảm mức thuế 15% được áp ngày 1/9/2019 lên 120 tỉ USD hàng hóa nhập từ Trung Quốc xuống mức 7,5%, còn mức thuế 25% với 250 tỉ USD hàng Trung Quốc nhập vào Mỹ sẽ vẫn giữ nguyên. Theo đó, gần một nửa kim ngạch hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc vào Mỹ (khoảng 253 tỉ USD) chịu thuế trừng phạt với thuế suất cộng thêm 25%; tổng kim ngạch hàng nhập khẩu từ Mỹ vào Trung Quốc cũng chịu thuế trừng phạt 113 tỉ USD trong tổng số 120 tỉ USD. Nếu không đạt được thỏa thuận song phương, Mỹ dọa sẽ áp thuế lên nốt phần kim ngạch nhập khẩu còn lại đối với hàng hóa từ Trung Quốc. Điều này cho thấy, trong “cuộc chiến”, Mỹ là bên chủ động, cứng rắn, ép Trung Quốc phải nhượng bộ trong thỏa thuận đàm phán. Tuy nhiên, thỏa thuận này vẫn chưa giải quyết được vấn đề cốt lõi của mâu thuẫn giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới, vốn nằm ở cấu trúc và cách quản lý kinh tế của Chính phủ Trung Quốc, khiến cho các doanh nghiệp nước ngoài bị thiệt khi cạnh tranh với các công ty Trung Quốc. Mặt khác, tính khả thi của những điều khoản trong Thỏa thuận lại phụ thuộc chủ yếu vào thái độ và tính toán của Trung Quốc.

Nhìn chung, cả Mỹ và Trung Quốc đều chịu tác động mạnh từ “cuộc chiến” thương mại này. Tốc độ tăng trưởng GDP của Mỹ có dấu hiệu chậm lại, lạm phát tăng, nông dân

chịu ảnh hưởng nặng nề do không tiêu thụ được sản phẩm. Nhưng bên cạnh đó, kinh tế Mỹ vẫn có nhiều điểm sáng lạc quan như thị trường chứng khoán lập kỷ lục tăng cao nhất từ trước đến nay, tỷ lệ thất nghiệp ở mức thấp nhất trong 50 năm qua. Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 đã làm nhiều chỉ số kinh tế thay đổi theo chiều hướng xấu đi. So với Mỹ, Trung Quốc là nước gánh chịu thiệt hại nặng nề hơn với nhiều chỉ báo xấu, như: tốc độ tăng trưởng GDP giảm xuống mức thấp nhất trong 27 năm, thị trường chứng khoán lao dốc, lạm phát tăng cao, tăng trưởng lĩnh vực sản xuất giảm, hoạt động của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn... Nhất là từ những tháng đầu năm 2019, đã suy giảm tăng trưởng sản xuất và tiêu dùng nội địa của Trung Quốc ngày càng rõ hơn. Trong khi đó, Trung Quốc đang phải đối mặt với nhiều vấn đề nội tại chưa được khắc phục, thậm chí tiếp tục diễn biến tiêu cực như: tình trạng vỡ nợ trái phiếu doanh nghiệp, bong bóng bất động sản, dịch bệnh lan tràn... Cùng với những ảnh hưởng từ đại dịch Covid - 19, “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung sẽ tạo ra “làn sóng” các công ty nước ngoài, nhất là Mỹ và phương Tây rời khỏi Trung Quốc. Từ đầu năm 2020 đến nay, “cuộc chiến” thương mại dường như đang tạm dừng do cuộc khủng hoảng y tế toàn cầu, tuy nhiên, tác động kép từ “cuộc chiến” thương mại và đại dịch Covid-19 được dự báo là sự kết thúc vai trò trung tâm sản xuất của Trung Quốc. Điều này đồng nghĩa với cánh cửa phát triển sẽ mở ra ở một số nước Đông Nam Á hay Mexico.

2. MỘT SỐ TÁC ĐỘNG TỪ “CUỘC CHIẾN” THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG ĐẾN KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ ASEAN

Thứ nhất, ảnh hưởng của “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung lan tỏa trên phạm vi toàn cầu. Trước những tác động tiêu cực từ “cuộc chiến” này

và ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 khiến lưu thông hàng hóa bị nghẽn, thương mại toàn cầu trở nên suy yếu, từ đó, kéo theo sự suy giảm mạnh, chỉ còn 95,5 điểm (so với 96,6 điểm tháng 11/2019). Báo cáo Chỉ số triển vọng thương mại thế giới (WTOI) công bố tháng 2/2020 của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) cho thấy, chỉ số về thương mại hàng hóa thế giới thấp hơn mức cơ bản 100 và là mức thấp nhất kể từ năm 2010. Theo IMF, tăng trưởng GDP thế giới là 2,9%, 2020 là -3%. Cùng với nhiều động thái như ưu tiên hợp tác song phương, rút khỏi một loạt cơ chế, thỏa thuận đa phương, quốc tế, Mỹ đã cho thấy đề đạt được mục đích “nước Mỹ trên hết”, “làm nước Mỹ vĩ đại trở lại”, thì nước này sẵn sàng đưa chủ nghĩa bảo hộ quay lại và phá vỡ trật tự thương mại quốc tế đã tồn tại từ lâu. Rất nhiều nước đã phải điều chỉnh chính sách thương mại để thích ứng với sự thay đổi của Mỹ như EU, Nhật Bản. Điều này sẽ tạo tiền lệ cho cách thức ứng xử của các quốc gia khác trong tương lai và khiến vai trò của WTO cũng như các cơ chế kinh tế, thương mại đa phương khác ngày càng suy yếu và trở nên mờ nhạt.

Thứ hai, “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung tác động theo cả chiều hướng tích cực và tiêu cực đối với ASEAN.

- Về mặt tích cực:

Mỹ và Trung Quốc sẽ tranh thủ thúc đẩy quan hệ thương mại với ASEAN để tìm thị trường thay thế, giảm thiệt hại từ “cuộc chiến” thương mại này; đồng thời hàng hóa ASEAN có cơ hội cạnh tranh nhiều hơn ở thị trường Mỹ và Trung Quốc.

Mở ra cơ hội chuyển dịch dây chuyền sản xuất nhờ tiếp nhận làn sóng đầu tư dịch chuyển từ Trung Quốc, từ đó thúc đẩy việc tái lập chuỗi cung ứng theo hướng có lợi cho ASEAN.

- Về mặt tiêu cực:

Việc thay đổi nguồn gốc xuất xứ,

áp lực cạnh tranh gia tăng do hàng hóa Trung Quốc tràn vào ASEAN.

Làm gia tăng thâm hụt thương mại của Mỹ tại ASEAN, có thể khiến Mỹ tăng cường áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, hạn chế thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của các nước ASEAN.

Tuy nhiên, trong ASEAN, mức độ tác động của “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung đến các thành viên cũng khác nhau. Trong đó, Việt Nam được đánh giá là nước được hưởng lợi nhiều nhất; còn Singapore và Malaysia chịu thiệt hại nhiều nhất do thường chọn cách vận chuyển một lượng lớn linh kiện hoặc bộ phận sang Trung Quốc để lắp ráp sau đó xuất khẩu thành phẩm sang Mỹ, nên sẽ phải chịu nhiều chi phí do “cuộc chiến” thương mại gây ra. Hơn nữa, Singapore và Malaysia là các nền kinh tế gặp rủi ro cao nhất từ “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung, vì hai nước này có độ mở thương mại cao và tham gia sâu vào chuỗi cung ứng. Khi phân tích giá trị thặng dư của hàng xuất khẩu Trung Quốc, tính theo xuất xứ, Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) tính toán, Malaysia tham gia 6%, Singapore khoảng 4 - 5%; Thái Lan, Philippines và Việt Nam khoảng 3% vào số hàng hóa này. Thái Lan và Indonesia chịu thiệt hại về xuất khẩu nhưng mức độ ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế không quá lớn. Sự khác biệt về mức độ tác động từ “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung có thể khiến các nước ASEAN có những lựa chọn chính sách kinh tế, thương mại khác nhau. Thái Lan, Indonesia đã cắt giảm thuế, cải cách thủ tục hành chính nhằm cạnh tranh với Việt Nam trong thu hút dòng vốn đầu tư dịch chuyển từ Trung Quốc; Myanmar cạnh tranh thu hút đầu tư với Việt Nam. Điều này khiến ASEAN trở nên phân hóa hơn do sự cạnh tranh lợi ích từ “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung giữa các nước thành viên.

3. CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC TỪ “CUỘC CHIẾN” THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG VỚI VIỆT NAM

Mỹ và Trung Quốc là hai đối tác kinh tế lớn nhất của Việt Nam, trong đó, Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất, còn Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất. Số liệu thống kê cho thấy, trong 2 năm 2018, 2019, kinh tế Việt Nam đã có một số lợi ích từ “cuộc chiến” này: tăng trưởng GDP đều vượt mức 7%; kim ngạch xuất khẩu tăng nhanh, đặc biệt là xuất khẩu sang thị trường Mỹ, xuất siêu lần lượt là 7,2 tỉ USD và 9,9 tỉ USD... Trong cơ cấu hàng xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Mỹ có số mặt hàng cùng chủng loại với hàng Trung Quốc như: hàng may mặc, hàng điện tử gia dụng, đồ nội thất và các mặt hàng chế biến chế tạo khác (đồ chơi trẻ em, đồ dùng thể thao, các sản phẩm chế biến gỗ...). Việc Mỹ đánh thuế cao hàng hóa của Trung Quốc sẽ tạo cơ hội cho nhiều mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam có thêm đơn hàng từ thị trường Mỹ. Theo Tổng cục Thống kê, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Mỹ tăng mạnh trong 7 tháng đầu năm 2019, lên tới 25,4%. Đây là tốc độ tăng trưởng xuất khẩu cao nhất trong tất cả các thị trường xuất khẩu của Việt Nam.

“Cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung đã gián tiếp thúc đẩy các doanh nghiệp nước ngoài dịch chuyển đầu tư rời Trung Quốc sang các quốc gia khác, trong đó có Việt Nam nhằm tránh mức thuế cao. Khảo sát của Phòng Thương mại Mỹ tại Trung Quốc vào tháng 5/2019 cho thấy, 75% doanh nghiệp Mỹ đang hoạt động tại Trung Quốc chịu tác động tiêu cực của thuế quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, 40% doanh nghiệp Mỹ tham gia khảo sát có kế hoạch dịch chuyển khỏi Trung Quốc. Các lĩnh vực có khả năng dịch chuyển khỏi Trung Quốc do tác động của thuế quan bao gồm: Điện,

DIỄN ĐÀN NGHIÊN CỨU VỀ TÀI CHÍNH TIỀN TỆ

điện tử, thiết bị viễn thông, máy tính và linh kiện; thiết bị y tế; dệt may, da giày, hàng tiêu dùng; sản xuất đồ gỗ; công nghiệp hỗ trợ các ngành ô tô, hàng hải, hàng không... Tính đến ngày 20/12/2019, vốn FDI vào Việt Nam đạt 38 tỷ USD, tăng 7,2% so cùng kỳ 2018 và là con số cao nhất trong 10 năm gần đây.

Tuy nhiên, Việt Nam cũng chịu một số tác động bất lợi từ “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung Quốc như: Nền kinh tế Việt Nam tuy nhỏ nhưng có độ mở lớn, lại phụ thuộc nhiều vào xuất nhập khẩu (với quy mô của kim ngạch xuất khẩu là 187,5% của GDP), trong đó, Trung Quốc và Mỹ là hai đối tác lớn nhất về thương mại của Việt Nam. Thêm vào đó, nền sản xuất và ngành công nghiệp phụ trợ của Việt Nam vẫn còn yếu kém, nhiều nguyên liệu đầu vào cho sản xuất đều được nhập khẩu. Vì vậy, khi 2 đối tác lớn xảy ra xung đột về thương mại sẽ gây ra những ảnh hưởng nhất định tới hoạt động xuất - nhập khẩu của Việt Nam. Bên cạnh tác động qua kênh dịch chuyển thương mại và dịch chuyển đầu tư, “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung còn gây ra tác động đến nền kinh tế Việt Nam qua kênh tỷ giá. Khi đồng Nhân dân tệ xuống giá so với USD cũng gây áp lực xuống giá so với tiền đồng (VND). Các phân tích cho thấy, trong trường hợp đồng Nhân dân tệ tiếp tục mất giá so với USD, tác động của “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung đến nền kinh tế Việt Nam qua kênh tỷ giá sẽ là tiêu cực.

Hơn nữa, Việt Nam là nước nằm trong top 5 quốc gia mà Mỹ có thâm hụt thương mại lớn nhất thế giới. Những năm gần đây, thặng dư thương mại hàng hóa của Việt Nam đối với Mỹ ngày càng tăng cao, như: năm 2017 là hơn 38 tỉ USD, năm 2019 là khoảng gần 50 tỉ USD, giúp Việt Nam bù đắp thâm hụt thương mại với các nước khác và đạt được thặng dư cán cân thương mại, đưa dư



Bên cạnh tác động qua kênh dịch chuyển thương mại và dịch chuyển đầu tư, “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung còn gây ra tác động đến nền kinh tế Việt Nam qua kênh tỷ giá

trữ ngoại hối đạt con số kỷ lục là 79 tỉ USD. Đối với Mỹ, điều này được xem là “thương mại không công bằng”. Ngày 16/12/2019, Bộ Thương mại Mỹ đã thông báo chính thức quyết định áp thuế cao nhất là 456% lên một số sản phẩm thép được sản xuất tại Hàn Quốc hoặc Đài Loan, sau đó đưa sang Việt Nam để gia công đơn giản rồi xuất khẩu sang Mỹ. Ngày 10/2/2020, Mỹ đã đưa Việt Nam ra khỏi danh sách các nước được hưởng quy chế “quốc gia đang phát triển” trong luật chống trợ cấp của Mỹ; đồng nghĩa với việc Mỹ sẽ đối xử với Việt Nam như một quốc gia phát triển và có thể điều tra thuế quan trong trường hợp Việt Nam trợ cấp ít nhất 1% giá trị hàng hóa (so với mức 2% trước đây). Trong nhiều năm trở lại đây, Mỹ luôn là quốc gia nhập khẩu nhiều nhất và cũng là quốc gia có thâm hụt thương mại lớn nhất thế giới, nên một trong những mục tiêu quan trọng mà Mỹ hướng đến là “thương mại công bằng”. Chính sách của Mỹ không chỉ nhằm vào Trung Quốc mà còn nhằm vào tất cả các nước có thặng dư thương mại với Mỹ, kể cả các nước đồng minh. Vì vậy, với vị trí top đầu trong số các nước mà Mỹ có thâm hụt thương mại lớn nhất thì khả năng Việt Nam vào đích ngắm của Mỹ là có thể xảy ra.

Mỹ có thể điều chỉnh chính sách thương mại với Việt Nam theo hướng: (i) Gia tăng hàng rào thương mại và hàng rào kỹ thuật đối với hàng hóa Việt Nam; (ii) Tăng cường các biện pháp phòng vệ thương mại; (iii) Tiếp tục đưa Việt Nam vào danh sách các quốc gia cần giám sát về khả năng thao túng tiền tệ; (iv) Yêu cầu Việt Nam nới lỏng hàng rào thương mại với hàng hóa Mỹ.

Bên cạnh đó, Việt Nam còn phải đối mặt với nhiều thách thức từ phía Trung Quốc, như: (i) Hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc sẽ khó khăn hơn, bởi Trung Quốc phải tập trung tiêu thụ hàng hóa nội địa. Điều này sẽ kéo theo sự gia tăng tình trạng thâm hụt thương mại của Việt Nam với Trung Quốc và áp lực cạnh tranh lên hàng hóa Việt Nam. Theo Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc năm 2019 đạt 41,41 tỉ USD, chỉ tăng 0,1% so với năm 2018; trong khi đó, kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Trung Quốc đạt 75,45 tỉ USD, tăng 15,2%, khiến thâm hụt thương mại của Việt Nam với Trung Quốc lên tới 34,04 tỉ USD, tăng 41%. Đáng chú ý là, nhập khẩu từ Trung Quốc tăng mạnh ở nhiều nhóm hàng mà Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ, điển hình như: máy vi tính, sản phẩm

điện tử và linh kiện; máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng... Điều này cho thấy, Việt Nam có thể trở thành nơi trung chuyển để hàng hóa Trung Quốc thay đổi xuất xứ nguồn gốc xuất khẩu sang Mỹ. Nếu Việt Nam không kiểm soát chặt chẽ vấn đề này, có thể Mỹ sẽ áp dụng những biện pháp trừng phạt tương tự như đối với Trung Quốc; (ii) Việc Trung Quốc phá giá đồng Nhân dân tệ khiến cho hàng hóa Việt Nam khó cạnh tranh hơn với hàng hóa Trung Quốc tại cả thị trường trong nước và quốc tế; đồng thời gây khó khăn cho việc điều hành chính sách tài chính, tiền tệ của Việt Nam; (iii) Nguy cơ tiếp nhận công nghệ lạc hậu, ô nhiễm từ Trung Quốc. Một số dự án của Trung Quốc được cấp phép đầu tư trong năm 2019 như: dự án chế tạo lớp xe Radian toàn thép ACTR tại Tây Ninh (tổng vốn đầu tư 280 triệu USD), dự án Công ty TNHH lớp Advance Việt Nam tại Tiền Giang (tổng vốn đầu tư 214,4 triệu USD), dự án hóa chất dệt nhuộm Huanyu (tổng vốn đầu tư 60 triệu USD)... đều có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao.

4. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực sẽ phức tạp và khó lường, nhất là đối với các nền kinh tế trên thế giới sẽ chịu nhiều tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19. Để tận dụng cơ hội, phát huy thế mạnh và đối phó với nguy cơ, thách thức từ “cuộc chiến” thương mại Mỹ - Trung như đã phân tích ở trên, Việt Nam nên chủ động thực hiện một số nội dung sau:

Một là, khéo léo, chủ động thể hiện Việt Nam sẵn sàng hợp tác trong giải quyết các vấn đề thương mại với Mỹ và Trung Quốc. Phát huy lợi thế của vị trí Chủ tịch ASEAN 2020 và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc trong hoạt động thúc đẩy hợp tác quốc tế, tự do

hóa thương mại, toàn cầu hóa và liên kết kinh tế đa phương, khu vực.

Chủ động dự báo và ứng phó với biến động kinh tế thế giới, có động thái phù hợp trước chính sách thương mại, tiền tệ của Mỹ và Trung Quốc. Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, giảm bớt sự phụ thuộc vào hai thị trường trên. Thúc đẩy quan hệ hợp tác nhiều mặt, hiệu quả, thực chất, tranh thủ sự ủng hộ của các nước lớn, các đối tác quan trọng khác, nhất là với ASEAN, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Australia, Canada và EU.

Hai là, nghiên cứu kinh nghiệm các nước về xử lý tranh chấp thương mại với Mỹ. Chủ động giảm thiểu khả năng Mỹ áp dụng chính sách thương mại bất lợi cho Việt Nam. Thúc đẩy đàm phán, ký kết hiệp định thương mại với Mỹ theo tiêu chuẩn CPTPP. Tăng mua các loại hàng hóa từ Mỹ phù hợp với thị trường Việt Nam; chuyển hướng nhập khẩu các hàng hóa có giá trị cao hiện mua từ các đối tác không có ràng buộc thương mại sang mua của Mỹ. Chủ động tiếp cận với các nhà đầu tư nước ngoài, tranh thủ thời cơ thị trường Trung Quốc bị ảnh hưởng để xúc tiến đầu tư vào Việt Nam. Chủ động đưa ra các biện pháp để bảo vệ hàng hóa trong nước cũng như ngăn chặn hàng hóa nhập lậu từ nước ngoài. Kiên quyết phòng, chống gian lận thương mại, tăng cường kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa, ngăn chặn hàng hóa Trung Quốc dán mác Việt Nam. Tăng cường quản lý nguồn vốn đầu tư từ Trung Quốc để tránh các tác động tiêu cực về kinh tế, môi trường, an ninh, quốc phòng. Nghiên cứu lại chính sách nhập khẩu hàng hóa từ Trung Quốc, có biện pháp nhằm hạn chế thâm hụt thương mại cũng như phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu từ Trung Quốc.

Ba là, chủ động xây dựng các biện pháp đối phó với nguy cơ biến động tỷ giá giữa đồng Nhân dân tệ và

USD tác động tới thương mại Việt Nam. Sau khi Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBoC) hạ giá đồng Nhân dân tệ vào tháng 7/2019, ngày 5/8/2019, Mỹ tuyên bố Trung Quốc là nước thao túng tiền tệ. Trong tương lai gần, “cuộc chiến” tiền tệ có thể chưa diễn ra, bất chấp các động thái giảm giá đồng nội tệ của một số nước để hỗ trợ xuất khẩu, song ngân hàng trung ương các nước, trong đó có Việt Nam không thể “lơ là” với các diễn biến khó lường từ biến động tỷ giá giữa đồng Nhân dân tệ và USD cũng như những chỉ dấu của một “cuộc chiến” tiền tệ giữa Trung Quốc và Mỹ để có những biện pháp thích hợp. Tùy thuộc vào tình hình kinh tế trong - ngoài nước và động thái của ngân hàng trung ương các nước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cần sử dụng đồng bộ các biện pháp và công cụ chính sách tiền tệ khác để bình ổn thị trường, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô

■ TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thị Thanh Hương (2019), “Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và một số tác động đến Việt Nam”, truy cập tại: <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/chien-tranh-thuong-mai-my-trung-va-mot-so-tac-dong-den-viet-nam-309898.html>.
2. Nguyễn Xuân Thành (2019), “Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và tác động tới Việt Nam”, truy cập tại: <https://forbesvietnam.com.vn/thao-luan/chien-tranh-thuong-mai-my-trung-va-tac-dong-toi-viet-nam-6677.html>.
3. Hoàng Thị Thúy (2019), “Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và vấn đề đặt ra đối với kinh tế Việt Nam”, truy cập tại: <http://tapchitaichinh.vn/su-kien-noi-bat/chien-tranh-thuong-mai-my-trung-va-van-de-dat-ra-doi-voi-kinh-te-viet-nam-314677.html>.
4. Web:
 - <https://www.bloomberg.com/news/articles/2019-08-05/china-s-offshore-yuan-tumble-past-7-per-dol-lar-to-record-low>.
 - <https://asia.nikkei.com/Economy/Trade-war/Trade-war-triggers-Asia-wide-exports-slowdown>.
 - <https://internationalfinance.com/singapore-hit-hardest-trade-war-icaew-predicts-slow-gdp-growth/>.